

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 05-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh, ông Dương Văn Nhạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 20/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 16/5/2018 đối với bị cáo: Võ Đức T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25/7/1975; Nơi sinh và nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đức T1 và bà Nguyễn Thị S; Có vợ là Lê Thị L và 02 con (sinh năm 2009 và 2017); Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

- Bị hại: Trần Văn T2; Sinh năm: 1986; Địa chỉ: Khối phố 6, phường Đ, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt

- Người làm chứng: Ngô Thị Bích T3, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Khối 1A, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/02/2018, bị cáo Võ Đức T điều khiển xe mô tô hãng SYM màu xanh bạc, biển kiểm soát 52X5 - 0117 từ nhà xuống thị trấn Nghèn để trộm cắp tài sản. Khi đến cửa hàng bán quần áo “The one” của

chị Ngô Thị Bích T3 tại số xxx, đường X, khối 1B, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, bị cáo phát hiện có một xe máy dựng trước cửa hàng. Trên xe mô tô có một cặp da màu đen. Đoán trong cặp có tài sản nên bị cáo tìm cách tiếp cận để trộm cắp. Vừa lúc đó chị T3 đi ra hỏi “Anh có mua gì không” nên bị cáo trả lời “Không mua gì cả” rồi điều khiển xe máy đi về cây xăng Nam Sơn thị trấn Nghèn. Sau đó bị cáo quay trở lại với mục đích lấy trộm bằng được chiếc cặp da nói trên. Khi đến gần cửa hàng “The one” bị cáo dựng xe máy trong ngõ rồi đi bộ lại chỗ xe máy. Lợi dụng sơ hở, không có ai để ý, bị cáo lấy trộm được chiếc cặp da trong đó có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen đã qua sử dụng. Bị cáo lấy chiếc máy tính xách tay và vút cặp da bên vệ đường rồi đi ra tỉnh lộ 548 để về nhà. Tài sản mà bị cáo lấy trộm là của anh Trần Văn T2, sinh năm 1986, trú tại: Khối phố 6, phường Đ, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi phát hiện mất tài sản thì chị T3 và anh T2 đã trình báo Công an thị trấn Nghèn và tổ chức tìm kiếm. Đến 16 giờ 50 phút ngày 01/02/2018, tại khu vực Trạm y tế thị trấn Nghèn, Công an thị trấn Nghèn phối hợp quần chúng nhân dân bắt quả tang Võ Đức T và thu giữ lại chiếc máy tính nói trên cùng một xe máy hãng SYM màu xanh, biển kiểm soát 52X5 - 0117 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện di chuyển. Võ Đức T đã thừa nhận hành vi trộm cắp, thành khẩn khai báo, không chống đối lại lực lượng bắt giữ.

Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 23/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen, đã qua sử dụng của anh Trần Văn T2 trị giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc đã truy tố bị cáo Võ Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-HS ngày 18/4/2018.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: “Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Võ Đức T từ 07-09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14-18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, khoản 2 Điều 228 Bộ luật dân sự 2015 giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc tiếp tục tạm giữ vật chứng. Hết thời hạn một năm kể từ ngày tuyên án mà không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.”

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày các lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc và Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc là khách quan, trung thực, không bị ép cung, nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp một chiếc máy tính xách của anh Trần Văn T2 như Cáo trạng truy tố. Theo

bị cáo, vì vợ vừa sinh con, kinh tế khó khăn, túng quẫn nên không làm chủ được hành vi dẫn đến phạm tội. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên, nhận thức được sai lầm, ăn năn hối hận, mong được hưởng án treo để có điều kiện lao động, kiếm tiền nuôi vợ con.

Bị hại Trần Văn T2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu trong hồ sơ thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản, từ chối định giá đối với chiếc cặp da cũ đựng máy tính đã mất, đồng ý với kết luận định giá của Hội đồng định giá, không yêu cầu về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng Ngô Thị Bích T3 vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu trong hồ sơ thể hiện người làm chứng đã tiếp xúc với bị cáo tại cửa hàng, cùng người bị hại phát hiện việc mất tài sản và có mặt khi lực lượng chức năng bắt người phạm tội quả tang. Người làm chứng cũng cho biết khi bị bắt quả tang thì bị cáo không chống đối lại lực lượng bắt giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 37, Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, các biên bản ghi lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản và các lời khai tại phiên tòa, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử khẳng định Võ Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội một cách cố ý. Bị cáo tự lên kế hoạch, tự thực hiện hành vi một mình. Bị cáo lợi dụng sơ hở, lén lút lấy trộm tài sản, đưa tài sản ra khỏi vị trí ban đầu là xâm phạm đến quyền sở hữu của anh Trần Văn T2. Do đó, khẳng định Võ Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên có thể chấp nhận đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hướng xử lý đối với bị cáo: Hình phạt chính quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là “Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cư trú ổn định tại xóm T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, có khả năng tự cải tạo, có sự quan tâm của gia đình, được chính quyền địa phương xã Đồng Lộc đề nghị xem xét, giảm nhẹ, cho hưởng án treo. Mặt khác, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, xử phạt bị cáo mức án từ 06 – 08 tháng tù, cho hưởng án treo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc làm, nuôi 02 con nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, tự nguyện làm đơn từ chối định giá tài sản đối với chiếc cặp da đựng máy tính do cặp đã cũ, rách, không còn giá trị, không có yêu cầu gì về mặt dân sự. Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của bị hại nên miễn xét về dân sự.

[4] Về xử lý các vật chứng: Vật chứng máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc trao trả cho bị hại Trần Văn T2 theo Quyết định xử lý vật chứng số 15 ngày 09/4/2018 là đúng với quy định tại khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng xe máy hãng SYM, màu xanh bạc, biển kiểm soát 52X5-0117, số khung ME7A-102016, số máy 2FMHC-102016 hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc cùng với giấy đăng ký mô tô, xe máy số 190625 cấp ngày 22/10/2007. Đây là chiếc xe máy mà bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận đây là xe máy do bị cáo mua từ một người không quen biết, không rõ tên tuổi, không làm thủ tục sang tên, bị thất lạc giấy đăng ký xe máy. Biên bản xác minh ngày 26/3/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh khẳng định: “Chiếc xe mô tô SYM màu xanh, biển kiểm soát 52X5 - 0117 là tài sản hợp pháp của anh Võ Đức T, sinh năm 1975 trú tại xóm T, Đ, C, Hà Tĩnh”; “Võ Đức T đã mua từ lâu, sử dụng làm phương tiện hàng ngày. Từ trước đến nay không có thông tin vụ việc gì liên quan đến chiếc xe máy đó là xe bất hợp pháp cả, không có sự tranh chấp khiếu kiện gì”. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai, trình bày việc mới tìm lại được giấy đăng ký xe máy và nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc vào ngày 09/5/2018. Tuy nhiên bị cáo không xuất trình được chứng từ chuyển quyền sở hữu xe theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe nên không thể coi đây là tài sản hợp pháp của Võ Đức T.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân huyện Can Lộc yêu cầu

Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc tra cứu, xác minh nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp của vật chứng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc đã thu thập được giấy đăng ký xe máy mang tên Càng Thị Thiên Lý (phản ánh số khung, số máy phù hợp với vật chứng), tiến hành xác minh nguồn gốc phương tiện nhưng không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Tòa án nhân dân huyện Can Lộc đã thông báo về vật chứng và thời gian, địa điểm mở phiên tòa theo thông tin ghi trên giấy đăng ký xe máy nhưng đến nay không có ý kiến phản hồi. Do đó, giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc tiếp tục bảo quản vật chứng để xử lý theo quy định là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo không thuộc các trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên phải nộp án phí theo quy định.

[6] Hội đồng xét xử chấp nhận luận tội của Kiểm sát viên. Luận tội của Kiểm sát viên là phù hợp với thực tế vụ án, tương đồng với hướng xử lý của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Đức T 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Võ Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh quản lý giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Võ Đức T. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án nhân dân huyện Can Lộc có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. T2 hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

Về xử lý vật chứng: Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc tiếp tục bảo quản xe mô tô hãng SYM, nhãn hiệu ELGO, loại xe: nữ, màu sơn: xanh bạc, biển kiểm soát 52X5 - 0117, số khung ME7A-102016, số máy 2FMHC - 102016 và giấy đăng ký mô tô, xe máy số 190625 cấp ngày 22/10/2007. Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 228 Bộ luật Dân sự, sau một năm kể từ ngày tuyên án công khai mà không xác định được chủ sở hữu

hoặc người quản lý hợp pháp đối với xe máy này thì tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Đức T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc;
- UBND xã Đ;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh